

PHỤ LỤC 3.17

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN (CHUYỂN VỀ CẤP TỈNH, CẤP XÃ)

Đơn vị bàn giao: UBND huyện Ngọc Hải (trước sắp xếp)

(Kèm theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh (**)	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư			Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp huyện sau điều chỉnh lần cuối				Năm 2025				Ghi chú
										Tổng số (các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách huyện	Tổng cộng	Trong đó			Tổng cộng	Trong đó			
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó (*) Ngân sách huyện				Vốn tính phân cấp	Vốn đất huyện	Vốn khác (tăng thu, TKC...)		Vốn tính phân cấp	Vốn đất huyện	Vốn khác (tăng thu, TKC...)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
	TỔNG SỐ							495,948	474,285	32,101	6,236	288,620	68,330	185,082	35,208	76,038	10,406	48,900	16,733	
A	DỰ ÁN/NIỆM VỤ CHUYỂN VỀ CẤP TỈNH							9,300	9,300	-	-	10,498	-	10,298	200	1,020	-	1,020	-	
1	Dự án Trường bán, thao trường huấn luyện huyện Ngọc Hải	Ban chỉ huy quân sự huyện Ngọc Hải	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ngãi	C	Xã Đăk Kan	2022-2023	395/QDD-UBND ngày 29/3/2025	9,300	9,300	-	-	6,900	-	6,700	200	-	-	-	-	
2	Chi Đo đạc, quản lý đất đai...	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường									3,598	-	3,598		1,020	-	1,020		
B	DỰ ÁN DO CẤP HUYỆN, XÃ (CŨ) LÂM CHỦ ĐẦU TƯ CHUYỂN VỀ CẤP XÃ (MỚI)							486,648	464,985	32,101	6,236	239,091	68,330	135,753	35,008	49,308	10,406	22,170	16,733	HTMT
I	Xã Bờ Y							340,957	320,943	32,051	6,186	168,718	31,982	113,025	23,712	43,826	5,970	21,124	16,733	
-	Bổ trí trả nợ quyết toán							81,910	81,910	-	-	3,596	-	3,154	442	24	-	24	-	
1	Mở rộng Khu dân cư trung tâm hành chính mới huyện	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hải	UBND xã Bờ Y	C	Thị trấn Plei Kần	2020-2022	2639/QĐ-UBND ngày 18/12/2020	26,000	26,000	-	-	682		682	-	-	-	-	-	
2	Nâng cấp, sửa chữa via hè, hệ thống thoát nước đường Hùng Vương (điểm đầu giáp đường Hoàng Thị Loan, điểm cuối giáp đường Trần Hưng Đạo)	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hải	UBND xã Bờ Y	C	Thị trấn Plei Kần	2020-2022	1237/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	9,000	9,000	-	-	1,674	-	1,674	-	-	-	-	-	
3	Đường quy hoạch khu trung tâm hành chính mới tuyến số 3 (Nền, mặt đường và công trình thoát nước)	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hải	UBND xã Bờ Y	C	Thị trấn Plei Kần	2021-2023	2632/QĐ-UBND ngày 18/12/2020	14,990	14,990	-		390	-	390	-	-	-	-	-	
4	Nâng cấp, mở rộng đường vào khu dân cư thôn iệc (nhánh 2), xã Pờ Y	UBND xã Pờ Y	UBND xã Bờ Y	C	Xã Pờ Y	2021-2022	2636/QĐ-UBND ngày 18/12/2020	1,220	1,220	-		157	-	157	-	-	-	-	-	
5	Đường giao thông nông thôn thôn Ngọc Thụ (Nhánh 2), xã Đăk Xú	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hải	UBND xã Bờ Y	C	Xã Đăk Xú	2024-2025	1504/QĐ-UBND ngày 12/12/2023	1,000	1,000	-	-	8	-	8	-	8	-	8	-	
6	Trường MN xã Đăk Xú ((Xây mới: 4 phòng học và các hạng mục khác...))	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hải	UBND xã Bờ Y	C	Xã Đăk Xú	2021-2023	2631/QĐ-UBND ngày 18/12/2020	3,000	3,000	-	-	17	-	17	-	-	-	-	-	
7	Cung cấp trang thiết bị phục vụ một cửa hiện đại cho 8 xã/thị trấn	Văn Phòng HĐND-UBND huyện Ngọc Hải	UBND xã Bờ Y	C	Huyện Ngọc Hải	2021-2023	2637/QĐ-UBND ngày 18/12/2020	3,000	3,000	-	-	177	-	177	-	-	-	-	-	
8	Đầu tư xây dựng Công viên thị trấn PleiKần	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hải	UBND xã Bờ Y	C	Thị trấn Plei Kần	2022-2024	1634/QĐ-UBND ngày 29/12/2022	19,900	19,900	-	-	476	-	34	442	-	-	-	-	
9	Tạo quỹ đất để đầu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn thị trấn Plei Kần	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hải	UBND xã Bờ Y	C	Thị trấn Plei Kần	2024-2025	1505/QĐ-UBND ngày 12-12-2023	1,600	1,600	-	-	7	-	7	-	7	-	7	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh (**)	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư			Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp huyện sau điều chỉnh lần cuối			Năm 2025			Ghi chú		
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó (*) Ngân sách huyện	Tổng số (các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách huyện	Tổng cộng	Trong đó			Tổng cộng	Trong đó			
													Vốn tỉnh phân cấp	Vốn đất huyện	Vốn khác (tăng thu, TKC...)		Vốn tỉnh phân cấp		Vốn đất huyện	Vốn khác (tăng thu, TKC...)
10	Xử lý nước thải sinh hoạt huyện Ngọc Hồi	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND xã Bờ Y	C	Thị trấn Plei Kần	2024-2025	1236/QĐ-UBND ngày 04-11-2024	700	700	-	-	4	-	4	-	4	-	4	-	
11	Nước sinh hoạt thôn Đăk Long Giao, xã Đăk Xú	UBND xã Đăk Xú	UBND xã Bờ Y	C	Xã Đăk Xú	2023-2025	1303/QĐ-UBND ngày 30-10-2023	1,500	1,500	-	-	6	-	6	-	6	-	6	-	
-	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang							187,279	187,279	31,851	5,986	129,782	15,641	96,670	17,471	42,376	5,643	20,000	16,733	
1	Đường trung tâm thị trấn Plei Kần (điểm đầu giao tại Km 1485+850 đường Hồ Chí Minh, điểm cuối giao tại Km 1489+500 đường Hồ Chí Minh)	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND xã Bờ Y	B	Thị trấn Plei Kần	2020-2024	1123/QĐ-UBND ngày 10/10/2019	152,279	152,279	26,025	160	104,661	15,641	72,287	16,733	42,376	5,643	20,000	16,733	
2	Mở rộng Khu dân cư trung tâm hành chính mới huyện	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND xã Bờ Y	C	Thị trấn Plei Kần	2020-2022	2639/QĐ-UBND ngày 18/12/2020	26,000	26,000	3,577	3,577	21,438	-	20,700	738	-	-	-	-	
3	Nâng cấp, sửa chữa vỉa hè, hệ thống thoát nước đường Hùng Vương (điểm đầu giáp đường Hoàng Thị Loan, điểm cuối giáp đường Trần Hưng Đạo)	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND xã Bờ Y	C	Thị trấn Plei Kần	2020-2022	1237/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	9,000	9,000	2,249	2,249	3,683	-	3,683	-	-	-	-	-	
-	Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025							71,768	51,754	200	200	35,340	16,341	13,200	5,799	1,427	327	1,100	-	
1	Đường quy hoạch khu trung tâm hành chính mới tuyến số 3 (Nền, mặt đường và công trình thoát nước)	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND xã Bờ Y	C	Thị trấn Plei Kần	2021-2023	2632/QĐ-UBND ngày 18/12/2020	14,990	14,990	200	200	10,710	8,500	310	1,900	-	-	-	-	
2	Nâng cấp trụ sở Đảng ủy, HĐND-UBND xã Pờ Y	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND xã Bờ Y	C	Xã Pờ Y	2024-2026	437/QĐ-UBND ngày 06/05/2024	2,904	2,904	-	-	2,904	2,904	-	-	42	42	-	-	
3	Nâng cấp, mở rộng đường vào khu dân cư thôn iệc (nhánh 2), xã Pờ Y	UBND xã Pờ Y	UBND xã Bờ Y	C	Xã Pờ Y	2021-2022	2636/QĐ-UBND ngày 18/12/2020	1,220	1,220	-	-	1,000	1,000		-	-	-	-	-	
4	Đường giao thông nông thôn thôn Ngọc Thư (Nhánh 2), xã Đăk Xú	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND xã Bờ Y	C	Xã Đăk Xú	2024-2025	2300/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	1,000	1,000	-	-	988	988		-	285	285		-	
5	Trường MN xã Đăk Xú ((Xây mới: 4 phòng học và các hạng mục khác...))	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND xã Bờ Y	C	Xã Đăk Xú	2021-2023	2631/QĐ-UBND ngày 18/12/2020	3,000	3,000	-	-	2,949	2,949		-	-	-	-	-	
6	Cung cấp trang thiết bị phục vụ một cửa hiện đại cho 8 xã/thị trấn	Văn Phòng HĐND-UBND huyện Ngọc Hồi	UBND xã Bờ Y	C	Huyện Ngọc Hồi	2021-2023	2637/QĐ-UBND ngày 18/12/2020	3,200	3,200	-	-	3,000	-	3,000	-	-	-	-	-	
7	Đường nội bộ khu đầu giá quyền sử dụng đất Khu bệnh viện cũ - Đường Nguyễn Huệ	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND xã Bờ Y	C	Thị trấn Plei Kần	2022-2023	2512/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	2,500	2,500	-	-	2,418	-	2,418	-	-	-	-	-	
8	Hỗ trợ trồng rừng sản xuất trồng, đổi núi trọc, đất bạc màu trên địa bàn huyện Ngọc Hồi năm 2022, năm 2023 và năm 2024	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND xã Bờ Y	C	Thị trấn Plei Kần	2022-2024	1023/QĐ-UBND ngày 26-7-2022; 853/QĐ-UBND ngày 11-07-2023; 726/QĐ-UBND ngày 18-07-2024	494	494			494	-		494		-			
9	Đầu tư xây dựng Công viên thị trấn PleiKần	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND xã Bờ Y	C	Thị trấn Plei Kần	2022-2024	1634/QĐ-UBND ngày 29/12/2022	14,900	14,900	-	-	3,510	-	3,510	-	-	-	-	-	
10	Mở rộng đường bao phía tây thị trấn PleiKần (điểm đầu giao với đường Nguyễn Văn Linh, điểm cuối giao tại KM 0+882,5 đường bao phía Tây)	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND xã Bờ Y	C	Thị trấn Plei Kần	2022-2024	1252/QĐ-UBND ngày 18/10/2023	384	384	-	-	372	-	372	-	-	-	-	-	
11	Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông thôn Thung Nai, xã Đăk Xú	UBND xã Đăk Xú	UBND xã Bờ Y	C	Xã Đăk Xú	2022-2024	1841/QĐ-UBND ngày 23/12/2022	1,990	1,990	-	-	1,950	-	-	1,950	-	-	-	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh (**)	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư			Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp huyện sau điều chỉnh lần cuối			Năm 2025			Ghi chú		
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó (*) Ngân sách huyện	Tổng số (các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách huyện	Tổng cộng	Trong đó			Tổng cộng	Trong đó			
													Vốn tính phân cấp	Vốn đất huyện	Vốn khác (tăng thu, TKC...)		Vốn tính phân cấp		Vốn đất huyện	Vốn khác (tăng thu, TKC...)
12	Tạo quỹ đất để đầu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn thị trấn Plei Kần	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hải	UBND xã Bờ Y	C	Thị trấn Plei Kần	2024-2025	1505/QĐ-UBND ngày 12-12-2023	1,600	1,600	-	-	1,600	-	1,600	-	600	-	600	-	
13	Xử lý nước thải sinh hoạt huyện Ngọc Hải	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hải	UBND xã Bờ Y	C	Thị trấn Plei Kần	2024-2025	1236/QĐ-UBND ngày 04-11-2024	700	700	-	-	618	-	618	-	500	-	500	-	
14	Nước sinh hoạt thôn Đắk Long Giao, xã Đắk Xú	UBND xã Đắk Xú	UBND xã Bờ Y	C	Xã Đắk Xú	2023-2025	1303/QĐ-UBND ngày 30-10-2023	1,500	1,500	-	-	1,455	-		1,455	-	-	-	-	
15	Hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên đất trống, đồi núi trọc, đất bạc màu trên địa bàn huyện Ngọc Hải năm 2022	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	UBND xã Bờ Y	C	Đắk Ang, Đắk Dục, Đắk Nông, Đắk Xú, Pờ Y, Sa Loong và Đắk Kan	2022 - 2025	1023/QĐ-UBND ngày 26-7-2022	21,386	1,372			1,372	-	1,372	-	-	-	-	-	
II	Xã Dục Nông							88,728	87,078	-	-	38,518	19,474	11,085	7,958	5,120	4,076	1,044	-	
-	Bổ trí trả nợ quyết toán							29,391	29,391	-	-	918	-	918	-	44	-	44	-	
1	Nâng cấp, sửa chữa trụ sở Đảng ủy, HĐND-UBND xã Đắk Nông	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hải	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Nông	2021-2023	2633-18/12/2020	7,500	7,500	-	-	529	-	529	-	-	-	-	-	
2	Nâng cấp, mở rộng Trụ sở HĐND - UBND xã Đắk Dục	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hải	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Dục	2023-2025	1780-12/12/2022	7,500	7,500	-	-	35	-	35	-	35	-	35	-	
3	Cầu treo thôn Tà Pook, xã Đắk Nông	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Nông	2021-2022	296-04-03-2021	5,000	5,000	-	-	321	-	321	-	-	-	-	-	
4	Cầu treo thôn Nông Nội, xã Đắk Nông	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Nông	2021-2022	296-04/03/2021	4,401	4,401	-	-	24	-	24	-	-	-	-	-	
5	Cầu treo thôn Đắk Blai, xã Đắk Ang	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hải	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Dục và Xã Đắk Ang	2023-2025	1297-27/10/2023	4,990	4,990	-	-	9	-	9	-	9	-	9	-	
-	Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025							51,136	49,486	-	-	37,400	19,474	9,967	7,958	5,076	4,076	1,000	-	
1	Nâng cấp, sửa chữa trụ sở Đảng ủy, HĐND-UBND xã Đắk Nông	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hải	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Nông	2021-2023	2633-18/12/2020	7,500	7,500	-	-	6,750	6,750		-	-	-	-	-	
2	Nâng cấp, mở rộng Trụ sở HĐND - UBND xã Đắk Dục	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hải	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Dục	2023-2025	1825-16/12/2022	7,500	7,500	-	-	6,806	3,712	1,500	1,594	1,711	1,711		-	
3	Nâng cấp, mở rộng Trường tiểu học xã Đắk Ang	UBND xã Đắk Ang	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Ang	2021-2022	1852-21/9/2021	2,165	2,165	-	-	2,020	2,020	-	-	-	-	-	-	
4	Đường vào khu Trung tâm xã Đắk Ang	UBND xã Đắk Ang	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Ang	2022-2024	2293-12/11/2021	4,100	4,100	-	-	2,979	2,979	-	-	-	-	-	-	
5	Đường giao thông nông thôn thôn Dục Nhảy 1 (Nhánh 2), xã Đắk Dục	UBND Đắk Dục	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Dục	2023-2025	1822-16/12/2022	1,030	1,030	-	-	998	998		-	-	-	-	-	
6	Đầu tư, nâng cấp Trường TH-THCS Đắk Dục (Hạng mục: Xây mới 06 phòng học và một số hạng mục khác (điểm trường Lê Văn Tám)	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hải	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Dục	2024-2025	1376-02/12/2024	3,500	3,500	-	-	3,365	2,365	1,000	-	3,365	2,365	1,000	-	
7	Xây dựng nhà kho, xưởng phân loại và đóng gói sản phẩm, xưởng sơ chế - chế biến và mua sắm trang thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh...HTX NN Đắk Ang	UBND xã Đắk Ang	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Ang	2024	1502-12/12/2023	700	700	-	-	650	650	-	-	-	-	-	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh (**)	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư			Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp huyện sau điều chỉnh lần cuối				Năm 2025				Ghi chú	
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó (*) Ngân sách huyện	Tổng số (các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách huyện	Tổng cộng	Trong đó			Tổng cộng	Trong đó				
													Vốn tính phân cấp	Vốn đất huyện	Vốn khác (từng thu, TKC...)		Vốn tính phân cấp	Vốn đất huyện	Vốn khác (từng thu, TKC...)		
8	Cầu treo thôn Tà Pook, xã Đắk Nông	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Nông	2021-2022	296-04-03-2021	5,000	5,000	-	-	3,000	-	3,000	-	-	-	-	-		
9	Cầu treo thôn Nông Nội, xã Đắk Nông	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Nông	2021-2022	301-05-03-2021	4,401	4,401	-	-	2,667	-	2,667	-	-	-	-	-	-	
10	Nâng cấp nước sinh hoạt Đắk Giá I, II	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Ang	2022-2023	2282-12/11/2021	2,000	2,000	-	-	1,800	-	1,800	-	-	-	-	-	-	
11	Cầu treo thôn Đắk Blái, xã Đắk Ang	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Dục và Xã Đắk Ang	2023-2025	1297-27-10-2023	4,990	3,340	-	-	2,892	-	-	2,892	-	-	-	-	-	
12	Nâng cấp, mở rộng trường THCS Đắk Dục, xã Đắk Dục	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Dục	2022-2024	1174-17-8-2022	3,500	3,500	-	-	3,261	-	-	3,261	-	-	-	-	-	
13	Đầu tư, cải tạo để xây dựng Trường mầm non Đắk Dục, xã Đắk Dục (tại điểm Trường Tiểu học xã Đắk Dục cũ)	Phòng Giáo dục và Đào tạo	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Dục	2024 - 2026	1494-23-12-2024	4,750	4,750	-	-	212	-	-	212	-	-	-	-	-	Tạm dừng triển khai thực hiện dự án theo Công văn số 1138/UBND-TCKH ngày 06/5/2025 của UBND huyện Ngọc Hồi (cũ)
-	Dự án thực hiện CBDT							8,200	8,200	-	-	200	-	200	-	-	-	-	-	-	
1	Đường vào khu trung tâm xã Đắk Ang	UBND xã Đắk Ang	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Ang	2022-2024	2293/QĐ-UBND ngày 12-11-2021	4,100	4,100			100	-	100			-				
2	Nâng cấp nước sinh hoạt Đắk Giá I, II	UBND xã Đắk Ang	UBND xã Dục Nông	C	Xã Đắk Ang	2022-2023	2282/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	4,100	4,100			100	-	100			-				
III	Xã Sa Loong							56,964	56,964	50	50	31,854	16,874	11,643	3,338	362	360	2	-	-	
-	Bổ trí trả nợ quyết toán							13,557	13,557	-	-	454	-	454	-	2	-	2	-	-	
1	Nâng cấp trụ sở Đảng ủy, HĐND-UBND xã Sa Loong	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Sa Loong	2022-2024	2516-13/12/2021	7,500	7,500	-	-	2	-	2	-	-	-	-	-	-	
2	Đường lô 2 thôn Giang lồ 1 (Nhánh 2), xã Sa Loong	UBND xã Sa Loong	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Sa Loong	2022-2023	2511-13/12/2021	942	942	-	-	386	-	386	-	-	-	-	-	-	
3	Đường vào khu sản xuất thôn Đắk vang đi A7 (đoạn 3), xã Sa Loong	UBND xã Sa Loong	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Sa Loong	2022-2023	2512-13/12/2022	879	879	-	-	5	-	5	-	-	-	-	-	-	
4	Đường vào khu sản xuất thôn Bun Ngai (đoạn 3), xã Sa Loong	UBND xã Sa Loong	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Sa Loong	2022-2023	2513-13/12/2021	686	686	-	-	7	-	7	-	-	-	-	-	-	
5	Sân vận động trung tâm xã Sa Loong	UBND xã Sa Loong	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Sa Loong	2022-2023	2514-13/12/2021	1,200	1,200	-	-	6	-	6	-	-	-	-	-	-	
6	Đường vào khu sản xuất thôn 4 (đoạn 2) xã Đắk Kan	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Đắk Kan	2024-2025	1503-12/12/2023	1,000	1,000	-	-	2	-	2	-	2	-	2	-	-	
7	Nhà làm việc ban chỉ huy quân sự xã Đắk Kan	UBND xã Đắk Kan	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Đắk Kan	2022-2024	679-30-5-2022	1,350	1,350	-	-	47	-	47	-	-	-	-	-	-	
-	Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025							35,907	35,907	50	50	31,101	16,874	10,889	3,338	360	360	-	-	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh (*)	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp huyện sau điều chỉnh lần cuối			Năm 2025				Ghi chú	
															Trong đó					
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó (*) Ngân sách huyện	Tổng số (các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách huyện	Tổng cộng	Trong đó			Tổng cộng	Trong đó			
													Vốn tính phân cấp	Vốn đất huyện	Vốn khác (tăng thu, TKC...)		Vốn tính phân cấp	Vốn đất huyện		Vốn khác (tăng thu, TKC...)
1	Nâng cấp, mở rộng đường vào khu sản xuất thôn Ngọc Tạng (đi tiểu khu 178) xã Đắk Kan	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Đắk Kan	2021-2023	2621-17/12/2020	4,990	4,990	50	50	4,330	4,330	-	-	-	-	-		
2	Nâng cấp trụ sở Đảng ủy, HĐND-UBND xã Sa Loong	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Sa Loong	2022-2024	2516-13/12/2021	7,500	7,500	-	-	6,843	5,143		1,700	-	-	-	-	
3	Nâng cấp, mở rộng đường vào khu sản xuất thôn Bun Ngai (tiểu khu 198), đoạn 2 xã Sa Loong	UBND xã Sa Loong	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Sa Loong	2021-2022	2634-18/12/2020	1,200	1,200	-	-	1,000	1,000	-	-	-	-	-	-	
4	Đường lô 2 thôn Giang lồ 1 (Nhánh 2), xã Sa Loong	UBND xã Sa Loong	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Sa Loong	2022-2023	2294-12/11/2021	942	942	-	-	516	516		-	-	-	-	-	
5	Đường vào khu sản xuất thôn Đắk vang đi A7 (đoạn 3), xã Sa Loong	UBND xã Sa Loong	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Sa Loong	2022-2023	2295-12/11/2021	879	879	-	-	836	836		-	-	-	-	-	
6	Đường vào khu sản xuất thôn Bun Ngai (đoạn 3), xã Sa Loong	UBND xã Sa Loong	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Sa Loong	2022-2023	2296- 12/11/2021	686	686	-	-	639	639		-	-	-	-	-	
7	Sân vận động trung tâm xã Sa Loong	UBND xã Sa Loong	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Sa Loong	2022-2023	2297-12/11/2021	1,200	1,200	-	-	711	711		-	-	-	-	-	
8	Đường vào khu sản xuất thôn 4 (đoạn 2) xã Đắk Kan	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Đắk Kan	2024-2025	2298-12/11/2021	1,000	1,000	-	-	988	988		-	360	360		-	
9	Trường MN Hòa Mĩ, xã Sa Loong (xây dựng mới 06 phòng học, các hạng mục khác,...)	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Sa Loong	2023-2025	1779-12/12/202	4,990	4,990	-	-	4,911	2,011	2,900	-	-	-	-	-	
10	Xây dựng nhà kho, xưởng phân loại và đóng gói sản phẩm, xưởng sơ chế - chế biến và mua sắm trang thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh....HTX DVNN Đắk Kan	UBND xã Đắk Kan	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Đắk Kan	2024	1501-12/12/2023	770	770	-	-	700	700	-	-	-	-	-	-	
11	Nâng cấp, sửa chữa đường DH 74 (điểm đầu giao tại trụ sở công ty 732, điểm cuối đến đập thủy lợi Đắk Kan)	Ban quản lý Dự án ĐTXD huyện Ngọc Hồi	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Đắk Kan, Sa Loong	2021-2023	2638-18/12/2020	10,000	10,000	-	-	7,989	-	7,989	-	-	-	-	-	
12	Nhà làm việc ban chỉ huy quân sự xã Đắk Kan	UBND xã Đắk Kan	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Đắk Kan	2022-2024	1168-09-11-2022	1,350	1,350	-	-	1,238	-	-	1,238	-	-	-	-	
13	Mua sắm trang thiết bị Trụ sở Đảng ủy, HĐND và UBND xã Sa Loong	UBND xã Sa Loong	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Sa Loong	2023-2024	786-26-6-2023	400	400	-	-	400	-	-	400	-	-	-	-	
-	Dự án thực hiện CBĐT							7,500	7,500	-	-	300	-	300	-	-	-	-	-	
1	Nâng cấp Trụ sở Đảng ủy, HĐND - UBND xã Sa Loong	Ban QLDA ĐTXD huyện	UBND Xã Sa Loong	C	Xã Sa Loong	2022-2024	2516/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	7,500	7,500			300	-	300			-			
C	ĐỐI ỨNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA									-		17,017	-	17,017	-	7,075	-	7,075	-	Giao chi tiết tại Quyết định riêng của các CTMTQG
D	VỐN CHƯA PHÂN BỐ											22,014	-	22,014	-	18,635	-	18,635	-	
1	Phân cấp các xã, thị trấn											16,900	-	16,900		4,500	-	4,500		Đã phân bổ chi tiết cho xã trong dự toán đầu năm
2	Kế hoạch chưa phân bổ											5,114	-	5,114		14,135	-	14,135		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh (**)	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư			Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp huyện sau điều chỉnh lần cuối			Năm 2025			Ghi chú			
										Tổng số (các nguồn vốn)	Trong đó:				Trong đó				Tổng cộng	Trong đó	
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó (*) Ngân sách huyện			Tổng cộng	Vốn tính phân cấp	Vốn đất huyện	Vốn khác (tăng thu, TKC...)	Tổng cộng	Vốn tính phân cấp			Vốn đất huyện	Vốn khác (tăng thu, TKC...)

Ghi chú (*): Chuẩn xác sau khi cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh Quyết định đầu tư dự án.
(**): Giao UBND tỉnh rà soát, giao chủ đầu tư theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.